

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TUY HÒA **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: 27/2021/DS-ST

Ngày 19/4/2021

Về việc tranh chấp

hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Tự

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Khắc Hiếu.

2. Ông Hà Trọng Khá.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký
Tòa án nhân dân TP Tuy Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Tuy Hòa tham gia phiên tòa:* Ông
Lương Công Trứ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Tuy Hòa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 413/2013/TLST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2013 về tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thanh S – sinh năm 1964; Trú tại: đường T, phường M, TP T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Võ Thị T - sinh năm 1974; Trú tại: đường L, phường H, TP. T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/7/2013, các tài liệu có trong vụ án nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau: Vào ngày 03/5/2011, bà Võ Thị T có vay của bà S số tiền 1.900.000đ, lãi suất 5% tháng, thời gian góp 130 ngày, từ đó đến nay bà T không trả cho bà S khoản tiền nào. Nay bà S yêu cầu bà T phải trả cho bà S số nợ gốc là 1.900.000đ và tiền lãi tính theo quy định của pháp luật tính từ ngày 03/5/2011.

Bị đơn bà Võ Thị T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân TP Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Phát biểu ý kiến về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 471, Điều 476, Điều 477, Điều 305 Bộ luật dân sự 2005, Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số nợ gốc là 1.900.000đ và tiền lãi 2.555.025đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hai bên có tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, bị đơn có nơi cư trú tại đường L, phường H, TP T, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Tuy Hòa.

[2] Về chứng cứ và pháp luật áp dụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xuất trình giấy nợ vay tiền ngày 03/5/2011 như đã trình bày. Nay bà S yêu cầu bà T phải trả cho bà S số nợ gốc là 1.900.000đ và tiền lãi tính theo quy định của pháp luật tính từ ngày 03/5/2011. Nội dung trong đơn trình bày và yêu cầu của bà S là có cơ sở nên chấp nhận.

Giao dịch dân sự đang được thực hiện giữa hai bên là hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 477 Bộ luật dân sự năm 2005 nên lãi suất được tính theo quy định của Bộ luật dân sự 2005.

Tiền lãi từ ngày 03/5/2011 đến ngày 19/4/2021 là 119 tháng 16 ngày:

$1.900.000đ \times 1,125\%/tháng \times 119 tháng \times 16 ngày = 2.555.000đ$. Tổng cộng bị đơn phải trả cho nguyên đơn 4.455.000đ

Về án phí: bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả là $4.455.000đ \times 5\% = 222.751đ$ án phí DSST. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 471, Điều 476, Điều 477, Điều 305 Bộ luật dân sự, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thanh S tại đơn khởi kiện đề ngày 09/7/2013.

Buộc bà Võ Thị T phải trả cho bà Hồ Thị Thanh S 4.455.000đ (*bốn triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn đồng*); trong đó nợ gốc 1.900.000đ, nợ lãi 2.555.000đ về khoản vay tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa trả khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: bị đơn bà Võ Thị T phải chịu 222.751đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Hồ Thị Thanh S số tiền 100.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 12761 ngày 13/8/2013 của Chi cục thi hành án dân sự TP Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Công Tự